

UBND HUYỆN MỸ TÚ
PHÒNG LĐ-TB&XH

Số: /BC-TBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỹ Tú, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Tham luận tại kỳ họp cuối năm 2023 HĐND huyện

Kính gửi: Văn phòng HĐND và UBND huyện Mỹ Tú

Thực hiện Công văn số 1972/VP-Thngay2 24/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc báo cáo tham luận tại kỳ họp cuối năm 2023 của HĐND huyện.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo nội dung tham luận ở lĩnh vực phụ trách cụ thể như sau:

1. Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dạy nghề và giải quyết việc làm.

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn là chủ trương đúng, nhằm đáp ứng yêu cầu học nghề, tạo việc làm ổn định, nâng cao nguồn lao động ở nông thôn. Các lớp đào tạo nghề ngắn hạn đã nâng cao trình độ tay nghề, tính kỷ luật, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu việc làm qua đào tạo. Đặc biệt chủ trương này còn đẩy mạnh từ hướng cung sang hướng cầu và hoàn thành các tiêu chí đào tạo nghề cho các địa phương đang thực hiện nông thôn mới, là nhu cầu thiết thực đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển của xã hội. Được đào tạo nghề cơ bản, người lao động có nhiều cơ hội xin việc trong các môi trường làm việc chuyên nghiệp, thu nhập cao và cải thiện kinh tế gia đình.

Trong các năm qua, hoạt động ngành nghề luôn được chú trọng phát triển. Chính phủ đã ban hành Nghị định 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 về phát triển ngành nghề nông thôn, trên cơ sở đó, các ngành đã xây dựng kế hoạch thực hiện theo Nghị định, trong đó chú trọng xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn, xây dựng chương trình bảo tồn và phát triển ngành nghề.

Chỉ tính riêng từ đầu năm 2023 đến ngày 25/11/2023, trung tâm mở được 39 lớp nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp với tổng số 489 học viên. Trong đó có 29 lớp nghề nông nghiệp, 10 lớp nghề phi nông nghiệp (có 02 lớp may công nghiệp học tập trung tại trung tâm và 03 lớp đan ghế bằng dây nhựa, 05 lớp tin học văn phòng đặt tại các xã).

Các lớp học nghề đều dựa trên nguyện vọng của người học và điều kiện sản xuất mỗi địa phương, như: May công nghiệp, đan ghế bằng dây nhựa, phòng và trị bệnh trâu, bò, trồng lúa năng suất cao... Đến nay, có 28/39 lớp học đã kết thúc và mang lại hiệu quả thiết thực, 100% học viên biết áp dụng kiến thức mới vào sản xuất. Nhiều hộ gia đình biết kết hợp sản xuất chăn nuôi và mang lại hiệu quả kinh tế khá cao.

Ngoài ra trong năm 2023 Trung tâm GDNN-GDTX đã liên kết với trường Cao đẳng nghề Sóc Trăng mở 01 lớp trung cấp kỹ thuật máy lạnh, điều hòa không khí với 24 học viên tham gia.

Tuy đã có bước phát triển nhưng đến nay thực trạng dạy nghề vẫn còn gặp nhiều khó khăn như:

Thứ nhất, công tác đào tạo nghề chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu của người lao động, mối liên kết giữa các cơ sở sản xuất ngành nghề nông thôn với người dân chưa gắn bó chặt chẽ. Khó khăn về đầu ra của sản phẩm sau khi làm ra.

Thứ hai, công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn và hướng nghiệp về đào tạo nghề chưa theo kịp nhu cầu của xã hội, nhất là trong học sinh, thanh niên chưa hiểu đúng và lựa chọn học nghề là một trong những con đường lập thân, lập nghiệp phù hợp với khả năng và điều kiện của mình.

Thứ ba, đối tượng trong độ tuổi lao động ở các xã, thị trấn đa số rời khỏi địa phương đi làm ăn xa nên khó mở các lớp nghề theo kế hoạch. Nguồn vốn giảm nghèo bền vững được Trung ương giao cho công tác đào tạo nghề năm 2023 với kinh phí hơn 01 tỷ đồng nhưng đối tượng học nghề là người thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo hoặc mới thoát nghèo dưới 36 tháng còn ở địa phương rất ít, do đó việc đào tạo nghề ở nguồn vốn này chưa đảm bảo theo yêu cầu.

Thứ tư, Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo nghề phục vụ giảng dạy còn thiếu, cũ, lạc hậu... là thực trạng khó khăn nhất của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp -GDTX.

Thứ năm, thiếu giáo viên cơ hữu dạy các ngành nghề nông thôn nên đôi lúc còn bị động trong việc mở các lớp nghề ở các xã, thị trấn.

Để nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn, thì Chính sách phát triển ngành nghề nông thôn cần tập trung vào các mặt:

Thứ nhất, Phòng Lao động – TB&XH phối hợp cùng Trung tâm GDNN-GDTX và các đoàn thể, các ngành có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ, công tác tuyên truyền tiếp tục được đẩy mạnh, nhằm phổ biến các chế độ, chính sách ưu đãi đối với lao động nông thôn.

Đồng thời giải thích cho người lao động hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề hiện nay để người lao động tự nguyện tham gia và có trách nhiệm trong việc học nghề.

Thứ hai, phải làm thay đổi suy nghĩ của đối tượng thanh niên hiện nay là học nghề trước khi xin việc làm. Khi có tay nghề thì mới gắn bó lâu dài được ở các công ty, doanh nghiệp.

Thứ ba, Các xã, thị trấn quan tâm công tác đào tạo nghề cho người dân và coi đây là công tác hết sức quan trọng nhằm góp phần giảm nghèo ở địa phương. Làm tốt việc này, là điều kiện góp phần tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững và đạt được tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 11 về hộ nghèo đa chiều và tiêu chí số 12.2 tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chúng chỉ đạt từ 25% trở lên.

Thứ tư, đào tạo, bồi dưỡng người dạy nghề về ngành nghề nông thôn, thu hút các nghệ nhân tham gia các hoạt động đào tạo, truyền nghề cho thế hệ kế cận, bảo tồn nghề truyền thống với đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Thứ năm, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các lớp nghề nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề theo nhu cầu thực tế của người dân.

2. Công tác phối hợp với các ban ngành đoàn thể và các xã, thị trấn trong thực hiện chính sách an sinh xã hội làm rõ nguyên nhân vì sao không thực hiện truy trả chế độ chính sách trợ giúp xã hội đối tượng người cao tuổi từ đủ 75 tuổi đến 80 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo đang sinh sống tại địa bàn không thuộc xã, ấp đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND, ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. (thời gian thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh từ 01/01/2022, nhưng đến 1/1/2023 những người thuộc đối tượng trên mới được thụ hưởng chính sách):

Căn cứ Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành ngày 8/12/2021, tuy nhiên đến tháng 7/2022 phòng Lao động – Thương binh xã hội huyện được Sở Lao động – Thương binh xã hội tỉnh tổ chức tập huấn triển khai, thành phần gồm lãnh đạo, chuyên viên phụ trách lĩnh vực BYXH của phòng, lãnh đạo và cán bộ phụ trách lĩnh vực Lao động – Thương binh của các xã, thị trấn. Sau khi được Sở Lao động – Thương binh xã hội tỉnh tổ chức tập huấn triển khai thực hiện Nghị quyết 10, Phòng đã đôn đốc, nhắc nhở UBND các xã, thị trấn khẩn trương rà soát đối tượng thụ hưởng; đến tháng 7/2023 các xã, thị trấn mới tổng hợp báo cáo đầy đủ về Phòng tổng hợp trình UBND huyện trình ra quyết định phê duyệt. Sau khi biết đã trễ so với Nghị quyết, nhưng phòng cũng đã tranh thủ trao đổi với Sở thì được Sở hướng dẫn quyết định ký năm nào thì chỉ được hưởng năm đó.

Trên đây là báo cáo tham luận của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Mỹ Tú./.

Nơi nhận:

- VP HĐND – UBND huyện
- Lưu: VT

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Tuấn Kiệt